

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 27-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Thóc

Bà Lò Thị Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị chiến

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Bá Đoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, Thông báo mở lại phiên tòa số: 05/2022/TB – TA ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Giàng A Kh (Tên gọi khác: Không) - sinh năm 1983 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Tháo S – đã chết và con bà Vàng Thị P – đã chết; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình. Vợ: Thào Thị L – sinh năm 1985, con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1995 con nhỏ sinh năm 1999. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/10/2021 đến ngày 13/10/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

2. Thào Thị L (Tên gọi khác: Không) - sinh năm 1985 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A C – đã chết và con bà Chang Thị D – sinh năm 1974; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Chồng: Giàng A Kh – sinh năm 1983, con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1995 con nhỏ sinh năm 1999. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/10/2021 đến ngày 13/10/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

3. Đào Văn Ch (Tên gọi khác: Không) - sinh năm 1984 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nà H, xã Bum N, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H – đã chết và con bà Lý Thị Ph – sinh năm 1962; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Lò Thị Đ – sinh năm 1986, con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004 con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/10/2021 đến ngày 13/10/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lò Văn Th – sinh năm: 1984 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản Nà H 2, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

2. Ông Chim Văn L – sinh năm 1991 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản Phiêng Kh, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Khai, Thào Thị Lầu:* Ông Nguyễn Xuân Oánh – Luật sư, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong hai ngày 25,26/9/2021 Giàng A Kh đã mua của hai người đàn ông không rõ lai lịch tại bản Pa Mu xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu 08 viên hồng phiến (Methamphetamine) với số tiền 200.000 đồng và một gói Heroine với số tiền 1.500.000 đồng. 08 viên hồng phiến mua được, Khai đã sử dụng hết 04 viên; Số Heroine mua được, Kh chia ra thành nhiều gói nhỏ, toàn bộ số ma túy này Kh cất giấu tại tủ quần áo bằng sắt để ở góc nhà phía bên trái cửa ra vào của gia đình Kh. Kh nói với vợ là Thào Thị L về việc cất giấu số Heroine trên và bảo L cần dùng thì cứ lấy, vì Lầu là vợ Kh, Kh biết L là người nghiện chất ma túy. Riêng việc cất giấu 04 viên hồng phiến, Kh không nói cho L biết.

Ngày 27/9/2021, Đào Văn Ch đến xin làm thuê tại nhà Kh, đề nghị Kh trả công bằng ma túy, Khai đồng ý. Trong ngày 27/9/2021, Kh lấy 01 gói Heroine ở tủ trả công cho Ch, nhận được Heroine Ch xin phép sử dụng trong nhà Kh, Kh đồng ý. Trong các ngày tiếp theo, từ ngày 28/9/2021 đến ngày 03/10/2021, Kh đã trả công cho Ch mỗi ngày một gói Heroine (số Heroine đều lấy từ tủ nhà mà Kh cất giấu), sau mỗi lần đưa Heroine Kh đều đồng ý cho Ch sử dụng trong nhà mình. Ngày 03/10/2021, Ch sử dụng một phần số Heroine được trả công, Ch để lại một phần sang ngày 04/10/2021 sử dụng, trong lúc Ch đang sử dụng số Heroine bằng hình thức hít trong nhà Kh thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm

Nh phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 ống nhựa màu trắng, bên trong ống có chứa Heroine.

Kết luận giám định số 52, ngày 04/10/2021, của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn Ch có khối lượng 0,15 gam (*Không thấy mười lăm gam*).

Kết luận giám định số: 782/GĐ-KTHS, ngày 07/10/2021 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn Ch là ma túy, loại Heroine.

Đối với hành vi phạm tội của Thào Thị L: Việc Giàng A Kh là chồng của L cất dấu số Heroine trong tủ quần áo của gia đình Lầu có biết và L đã trích lấy số Heroine trong đó bán cho Lù Văn Th, cụ thể: Vào khoảng 13 giờ ngày 04/10/2021 khi Thào Thị L ở nhà thì có anh Lù Văn Th – sinh năm 1984 đi vào nhà L xin làm thuê với mục đích được trả công bằng Heroine nên Th đã đề nghị với L cho Thẹn sử dụng Heroine Thào Thị L đồng ý, L bảo Thẹn ra sau vườn nhà đào vườn nhưng do Thẹn đang lên cơn thèm ma túy nên Thẹn đã đề nghị Lầu cho Thẹn sử dụng ma túy trước khi làm việc. L đồng ý ra góc nhà mở tủ đựng quần áo và tách lấy một ít Heroine ở trong tủ và dùng mảnh nilon màu hồng gói lại rồi cầm trên tay trái để đưa cho Lù Văn Th nhưng chưa kịp đưa cho Th thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang. Các tài liệu và tại phiên tòa xác định: L đã bán ma túy 04 lần cho Th cụ thể: Cuối tháng 9/2021 tại nhà mình Thào Thị L đã bán ma túy cho Lù Văn Th 02 lần, lần 01 bán 01 gói Heroine với số tiền 50.000 đồng, lần 02 bán 01 gói Heroine với số tiền 40.000 đồng. Cuối tháng 10/2021 cũng tại nhà mình Thào Thị L tiếp tục bán ma túy cho Lù Văn Th 02 lần, lần 01 bán 01 gói Heroine với số tiền 50.000 đồng, lần 02 bán 01 gói Heroine với số tiền 40.000 đồng. Toàn bộ số Heroine đã bán cho Th, đều được L lấy từ số Heroine mà Giàng A Kh đã cất giấu trong tủ quần áo của gia đình. Những lần L bán Heroine cho Th thì Kh không biết.

Kết luận giám định số 51, ngày 04/10/2021, của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Thào Thị L có khối lượng 0,07 gam (*không thấy không bảy gam*).

Kết luận giám định số: 783/GĐ-KTHS, ngày 07/10/2021 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Thào Thị L là ma túy, loại Heroine.

Cùng ngày 04/10/2021 Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Thào Thị Lầu và Giàng A Kh, Kh đã tự giác lấy dưới đáy tủ sắt màu trắng đựng quần áo để ở góc nhà phía bên trái cửa ra vào ra giao nộp 08 gói ma túy bao gồm: 07 gói chất bột khô màu trắng và 01 gói chứa 04 viên nén màu hồng. Kh và L khai nhận số ma túy còn lại là để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán.

Kết luận giám định số 50, ngày 04/10/2021, của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 07 (bảy) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Giàng A Kh có tổng khối lượng là 20,13 gam (*hai mươi thấy mười ba gam*); 04 (bốn) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,42 gam (*không thấy bốn mươi hai gam*)

Kết luận giám định số: 785/GĐ-KTHS, ngày 10/10/2021 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 07 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A Kh là ma túy, loại Heroine; Số viên nén màu hồng thu giữ của Giàng A Kh là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng thu giữ được:

+ 0,42 gam Methamphetamine thu giữ của Giàng A Kh; 0,07 gam Heroine thu giữ của Thào Thị L và 0,15 gam Heroine thu giữ của Đào Văn Ch đã gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật. Số tiền 122.000.000 đồng thu giữ tại nhà Khai và Lầu là tiền do gia đình bán Trâu mà có không liên quan đến vụ án: Ngày 08/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã trả lại số tiền trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 08/12/2021 cho Giàng A S – sinh năm 1995, địa chỉ bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu (là con trai được Kh và L ủy quyền nhận số tiền trên).

+ 20,13 gam Heroine thu giữ của Kh: Đã gửi giám định 5,04 gam Heroine, hiện còn 15,09 gam Heroine; 01 ống nhựa màu trắng, đầu có quấn băng dính màu đen bịt kín ống, một đầu là giấy nilon bịt đầu ống còn lại thu giữ của Đào Văn Ch cùng toàn bộ vỏ bì mà mảnh nilon sau khi mở niêm phong.

Về các vấn đề khác của vụ án:

+ Kết quả điều tra không xác định được nhân thân của hai người đàn ông đã bán ma túy cho Giàng A Kh.

+ Đối với Lù Văn Th: Khối lượng Heroine thu giữ là 0,07 gam, không đủ yếu tố định lượng, Lù Văn Th không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, do vậy, hành vi của Th không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định, cùng các tài liệu chứng cứ đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến khiếu nại gì.

Cáo trạng số 10/CT – VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022 của VKSND huyện Nậm Nhùn truy tố: Bị can Giàng A Kh về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2, Điều 256 của BLHS. Bị can Thào Thị L về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS. Bị can Đào Văn Ch về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 2, khoản 5 Điều 249, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 256 của BLHS; điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt: Giàng A Kh từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của các tội: Xử phạt từ 22 đến 24 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo

- Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Thào Thị L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của các tội: Xử phạt từ 15 đến 16 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Đào Văn Ch từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 15,09 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 ống nhựa màu trắng, đầu có quấn băng dính màu đen bịt kín ống, một đầu là giấy nilon bịt đầu ống còn lại thu giữ của Đào Văn Ch cùng toàn bộ vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 180.000 đồng đối với bị cáo Thào Thị L do phạm tội mà có.

Bị cáo Giàng A Kh, bị cáo Thào Thị L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đào Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo Giàng A Kh, Thào Thị L đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2, Điều 256 của BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng A Khai. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thào Thị L, xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ mức hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát, Người bào chữa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Giàng A Kh: Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thào Thị L: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đào Văn Ch: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, các kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác... được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa xác định: Trong tháng 9, tháng 10 năm 2021 tại bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu, Giàng A Kh, Thào Thị L và Đào Văn Ch đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Từ ngày 27/9/2021 đến ngày 04/10/2021, tại nhà mình ở bản Pa Mu, Giàng A Kh đã bán Heroine cho Đào Văn Ch bằng hình thức trả công lao động bằng Heroine tổng cộng 07 lần và đồng ý cho Ch sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà mình 08 lần. Ngày 04/10/2021 Khi Ch đang sử dụng dưới hình thức hít số Heroine có khối lượng 0,15 gam (Đây là số Heroine Kh trả công cho Ch trước đó) trong nhà Kh thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Cuối tháng 9/2021 đến ngày 04/10/2021 tại nhà mình Thào Thị L là vợ Kh đã 05 lần bán Heroine cho Lù Văn Th, gồm: 04 lần bán Heroine cho Th lấy tiền mặt với số tiền là 180.000 đồng; Lần thứ 05, Lầu đang lấy 0,07 gam Heroine trả công làm thuê cho Th thì bị bắt quả tang. Đối với hành vi phạm tội của Kh về việc trả công bằng Heroine và cho Ch sử dụng ma túy tại nhà mình thì L không biết. Việc L bán và trả công Heroine cho Lù Văn Th thì Kh không biết.

Ngoài hành vi phạm tội trên, Kh và L còn tàng trữ chung 20,13 gam Heroine, đây là số Heroine có chung nguồn với số Heroine đã bán cho Ch và Th. Ngoài ra Kh còn cất giấu riêng 0,42 gam Methamphetamine không nói cho L biết, L chỉ biết về số Heroine cất giấu. Toàn bộ số ma túy còn lại nêu trên, L và Kh tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Trong vụ án này, Giàng A Kh và Thào Thị L đồng phạm giản đơn về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng Thào Thị L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ là 20,28 gam Heroine (gồm: 20,13 gam còn lại sau khi thu giữ cộng với 0,15 gam Khai bán cho Chỉnh); Kh phải chịu trách nhiệm hình sự về

hành vi tàng trữ ma túy là 20,62 gam gồm: 20,2 gam Heroine (trong đó: gồm 20,13 gam còn lại bị thu giữ và 0,07 gam L bán cho Th) và 0,42 gam Methamphetamine.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do nghiện ma túy nên bị cáo Giàng A Kh đã mua Heroine, Methamphetamine về với mục đích để sử dụng và trả công bằng Heroine nhiều lần, chứa chấp việc sử dụng Heroine nhiều lần đối với Dao Văn Ch. Sau khi mua ma túy về cất giấu trong tủ tại nhà, Kh có nói cho L là vợ mình về việc cất giấu Heroine, L đã tàng trữ Heroine và trích lấy số Heroine bán nhiều lần cho Lù Văn Th. Bị cáo Dao Văn Ch là người sử dụng ma túy, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine để sử dụng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là loại dược tố độc hại, làm kiệt quệ kinh tế gia đình, gây sự suy thoái đạo đức, lối sống trong xã hội và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Giàng A Kh và bị cáo Thào Thị L là đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành về tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy. Đối với hành vi bán và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của Kh thì L không biết và việc L bán ma túy cho Th thì Kh cũng không biết. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho bị cáo Khai, Lầu đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với các bị cáo: Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Giàng A Kh, Thào Thị L là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo. HĐXX đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân đối với từng bị cáo để đưa ra mức hình phạt tù đảm bảo trừng trị và giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại: 15,09 gam Heroine còn lại sau giám định. Mảnh nilon và 01 ống nhựa sau khi mở niêm phong vụ Đào Văn Ch. Toàn bộ các phong bì sau khi mở niêm phong.

+ Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 180.000 đồng đối với bị cáo Thào Thị L do hành vi phạm tội mà có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 của BLHS: Xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về các vấn đề liên quan:

+ Kết quả điều tra không xác định được nhân thân của hai người đàn ông đã bán ma túy cho Giàng A Kh vào ngày 25/9/2021 và ngày 26/9/2021 tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu nên không có căn cứ giải quyết.

+ Đối với Lù Văn Th: Khối lượng Heroine thu giữ là 0,07 gam, không đủ yếu tố định lượng, Lù Văn Thẹn không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, do vậy, hành vi của Thẹn không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 29/12/2021 Công an huyện Nậm Nhùn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lù Văn Thẹn, hình thức xử phạt chính: Phạt tiền một triệu đồng.

[7] Về án phí hình sự: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Khai, Lầu. Bị cáo Chinh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2, khoản 5 Điều 249, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 256 của BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Giàng A Kh;

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Thào Thị L;

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Đào Văn Ch;

Tuyên bố bị cáo Giàng A Kh phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma

túy”. Bị cáo Thào Thị L phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đào Văn Ch phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Giàng A Kh: 07 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo Giàng A Kh phải chịu 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Thào Thị L: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo Thào Thị L phải chịu 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn Ch 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 15,09 gam Heroine còn lại sau giám định. Mảnh nilon và 01 ống nhựa sau khi mở niêm phong vụ Đào Văn Ch. Toàn bộ các phong bì sau khi mở niêm phong. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữa Công an huyện Nậm Nhùn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn).*

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 180.000 đồng đối với bị cáo Thào Thị L do hành vi phạm tội mà có.

3. Về án phí: Bị cáo Đào Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A Kh, Thào Thị L.

Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Các bị cáo; Luật sư bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA. HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
XÉT XỬ TÒA**

Lê Minh Tuấn

